

Số: 32/TB-PHKQ

Hà Nội, ngày 09 tháng 7 năm 2025

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản ngày 27/6/2024;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu giá tài sản; Nghị định số 47/2023/NĐ-CP ngày 03/7/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 62/2017/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công; được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 114/2024/NĐ-CP ngày 15/9/2024 và Nghị định số 50/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025;

Căn cứ Thông tư 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đấu giá tài sản số 01/2026/QH14 được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Quyết định số 2168/QĐ-NHNN ngày 22/5/2025 của Thống đốc NHNN về việc thanh lý tài sản là 03 xe nâng hàng của Cục Phát hành và Kho quỹ;

Căn cứ Quyết định số 2281/QĐ-NHNN ngày 10/6/2025 của Thống đốc NHNN về việc thanh lý tài sản cố định của Cục Phát hành và Kho quỹ năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 101a/QĐ-PHKQ6 ngày 13/6/2025 của Cục trưởng Cục Phát hành và Kho quỹ về việc thanh lý tài sản cố định, công cụ lao động, vật tư, vật liệu năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 111/QĐ-PHKQ6 ngày 07/7/2025 của Cục trưởng Cục Phát hành và Kho quỹ V/v phê duyệt giá khởi điểm bán đấu giá thanh lý tài sản cố định, công cụ lao động, vật tư, vật liệu năm 2025 của Cục Phát hành và Kho quỹ;

Cục Phát hành và Kho quỹ - Ngân hàng Nhà Nước Việt Nam thông báo về việc lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản để tổ chức bán đấu giá tài sản như sau:

1. Tên, địa chỉ của đơn vị có tài sản đấu giá

- Tên đơn vị: Cục Phát hành và Kho quỹ - Ngân hàng Nhà Nước Việt Nam
- Địa chỉ: 49 Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm, TP Hà Nội

2. Tên tài sản, số lượng, chất lượng, giá khởi điểm của tài sản đấu giá

- Tên tài sản, số lượng, chất lượng: Chi tiết theo danh mục đính kèm.

- Giá khởi điểm: 580.233.000 đồng (*Bằng chữ: Năm trăm tám mươi triệu, hai trăm ba mươi ba nghìn đồng*), giá chưa bao gồm chi phí vận chuyển, thuế GTGT và các chi phí khác (nếu có).

- Địa điểm bảo quản tài sản: Trụ sở Cục Phát hành và Kho quỹ, Ngõ 321 Vĩnh Hưng, Hoàng Mai, Hà Nội.

4. Tiêu chí lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản:

4.1. Tiêu chí lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản

Các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đáp ứng đầy đủ các tiêu chí theo quy định tại khoản 4 Điều 56 Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 (được sửa đổi bổ sung tại Khoản 46 Điều 1 Luật số 37/2024/QH15), Điều 33 và Phụ lục I Thông tư 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 bao gồm các tiêu chí đánh giá, chấm điểm (*nội dung chi tiết tại Mục 4.2*), cụ thể:

- Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản phải có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố mới đủ điều kiện tiếp tục đánh giá tiêu chí chấm điểm. Trường hợp không đủ điều kiện thì đánh giá không đủ điều kiện và bị loại.

- Tiêu chí chấm điểm: Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được lựa chọn là tổ chức có tổng số điểm cao nhất của tất cả các tiêu chí cộng lại. Trường hợp có từ 02 tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trở lên có tổng số điểm cao nhất bằng nhau thì người có tài sản đấu giá xem xét, quyết định lựa chọn một trong các tổ chức đó.

4.2. Nội dung tiêu chí đánh giá, chấm điểm lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
I	Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1.	Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2.	Không có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện
II	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	19,0
1.	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá ⁽¹⁾	10,0
1.1	Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử...), trụ sở có đủ diện tích làm việc	5,0

1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện	5,0
2.	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá ⁽¹⁾	5,0
2.1	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	2,0
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	3,0
3.	Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên ⁽²⁾ Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp	2,0
4.	Có Trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm 2024 đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến ⁽³⁾	1,0
5.	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá ⁽¹⁾	1,0
III	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả ⁽⁴⁾ (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	16,0
1.	Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0
1.1	Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả	2,0
1.2	Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả	2,0
2.	Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)	4,0
3.	Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá	4,0
3.1	Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật	2,0
3.2	Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá	2,0
4.	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, dìm giá, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá	4,0

IV	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	57,0
1.	Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm 2024 (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành) ⁽⁵⁾ Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	15,0
1.1	Dưới 20 cuộc đấu giá	12,0
1.2	Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá	13,0
1.3	Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá	14,0
1.4	Từ 70 cuộc đấu giá trở lên	15,0
2.	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm 2024 ⁽⁵⁾ Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	7,0
2.1	Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào)	4,0
2.2	Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành	5,0
2.3	Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành	6,0
2.4	Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên	7,0
3.	Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm 2024 ⁽⁵⁾ (Người có tài sản không yêu cầu nộp hoặc cung cấp bản chính hoặc bản sao hợp đồng, quy chế cuộc đấu giá và các tài liệu có liên quan) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	7,0
3.1	Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)	4,0
3.2	Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc	5,0
3.3	Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc	6,0
3.4	Từ 50 cuộc trở lên	7,0
4.	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm 2024 có mức chênh lệch từ 10% trở lên ⁽⁵⁾ (Người có tài sản đấu giá không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Người có tài sản chấm điểm theo cách thức dưới đây. Trường hợp kết quả điểm là số thập phân thì được làm tròn đến hàng phần trăm. Trường hợp số điểm của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản dưới 1 điểm (bao gồm cả trường hợp 0 điểm) thì được tính là 1 điểm.	3,0
4.1	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (A) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm 2024 có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất (Y cuộc) thì được tối đa 3 điểm	3,0

4.2	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (B) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm 2024 có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề (U cuộc) thì số điểm được tính theo công thức: Số điểm của B = $(U \times 3)/Y$	
4.3	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (C) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm 2024 có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo (V cuộc) thì số điểm được tính tương tự theo công thức nêu trên: Số điểm của C = $(V \times 3)/Y$	
5.	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động⁽⁶⁾ (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	7,0
5.1	Có thời gian hoạt động dưới 05 năm	4,0
5.2	Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm	5,0
5.3	Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm	6,0
5.4	Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên	7,0
6.	Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản⁽⁷⁾ Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	4,0
6.1	01 đấu giá viên	2,0
6.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	3,0
6.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	4,0
7.	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp tư nhân⁽⁷⁾ (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản hoặc thông tin về danh sách đấu giá viên trong Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	4,0
7.1	Dưới 05 năm	2,0

7.2	<i>Từ 05 năm đến dưới 10 năm</i>	3,0
7.3	<i>Từ 10 năm trở lên</i>	4,0
8.	Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề ⁽⁷⁾ Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	5,0
8.1	<i>Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên</i>	3,0
8.2	<i>Có từ 01 đến 03 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên</i>	4,0
8.3	<i>Có từ 4 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên</i>	5,0
9.	Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản trong năm 2024, trừ thuế giá trị gia tăng ⁽⁸⁾ (Số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo Tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp trong báo cáo tài chính và số thuế thực nộp được cơ quan thuế xác nhận bằng chứng từ điện tử; đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì có văn bản về việc thực hiện nghĩa vụ thuế với ngân sách Nhà nước) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	5,0
9.1	<i>Dưới 50 triệu đồng</i>	3,0
9.2	<i>Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng</i>	4,0
9.3	<i>Từ 100 triệu đồng trở lên</i>	5,0
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định (Người có tài sản có thể chọn hoặc không chọn tiêu chí tại mục này để đánh giá chấm điểm. Trường hợp chọn tiêu chí tại mục này thì người có tài sản chọn một hoặc nhiều tiêu chí sau đây nhưng số điểm không được vượt quá mức tối đa của từng tiêu chí và tổng số điểm không được vượt quá mức tối đa của mục này)	8,0
1	Đã từng ký kết hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản với Cục Phát hành và Kho quỹ hoặc các đơn vị trực thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và đã tổ chức cuộc đấu giá thành theo Hợp đồng đó ⁽⁹⁾	3,0
2	Trụ sở chính của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản tại TP Hà Nội, không bao gồm trụ sở chi nhánh ⁽⁹⁾	2,0
3	Tiêu chí khác: Tổ chức đấu giá đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến tối thiểu 05 năm ⁽⁹⁾ .	2,0

4	Tiêu chí khác: Hệ thống đấu giá trực tuyến có ứng dụng di động (mobile app) trên các nền tảng Android và iOS ⁽⁹⁾	1,0
Tổng số điểm		100

Ghi chú:

1. Hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được đại diện hợp pháp của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản ký tên, đóng dấu. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản chịu trách nhiệm đối với thông tin, các giấy tờ, tài liệu chứng minh các tiêu chí trong hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn của mình.

2. Các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản tham gia phải cung cấp các giấy tờ, tài liệu chứng minh như sau:

(1). *Hồ sơ năng lực, bảng kê trang thiết bị, hình ảnh chứng minh*

(2). *Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản phải cung cấp đường link trang thông tin điện tử đang hoạt động*

(3). *Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản phải có tên trong danh sách Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản tài sản có đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến do Bộ Tư pháp công bố hoặc có cam kết thuê trang đấu giá trực tuyến đã được phê duyệt*

(4). *Phương án tổ chức thực hiện cuộc đấu giá: Thuyết minh đầy đủ, rõ ràng trình tự thực hiện và đề xuất các công việc thực hiện.*

(5). *Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản cung cấp báo cáo Tình hình tổ chức và hoạt động đấu giá tài sản của tổ chức đấu giá tài sản (theo biểu 06a/BTP/BTTP/ĐGTS Thông tư số 03/2019/TT-BTP) hoặc Báo cáo số liệu vụ việc đấu giá tài sản của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (Theo Thông tư số 19/2024/TT-BTP) năm 2024.*

(6). *Bản chụp Quyết định thành lập hoặc Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực.*

(7). *Bản chụp Thẻ đấu giá viên/Chứng chỉ hành nghề đấu giá.*

(8). *Tài liệu chứng minh tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đã nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước của kỳ tính thuế năm 2024.*

(9). *Tài liệu chứng minh.*

5. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ tham gia lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản

5.1. Thời gian nộp hồ sơ: Trong giờ hành chính, từ 15h00 ngày 09/07/2025 đến trước 15h00 ngày 14/07/2025.

5.2. Địa điểm nộp hồ sơ: Cục Phát hành và Kho quỹ, Ngân hàng Nhà Nước Việt Nam – 49 Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội. Số điện thoại liên hệ: 024.39360668 (*Hồ sơ nhận trực tiếp, không nhận qua đường bưu điện. Khi nộp hồ sơ đề nghị xuất trình giấy giới thiệu, CMTND hoặc thẻ căn cước công dân còn giá trị*).

5.3. Quy cách hồ sơ: 01 bộ hồ sơ bản giấy để trong bì có dán niêm phong.

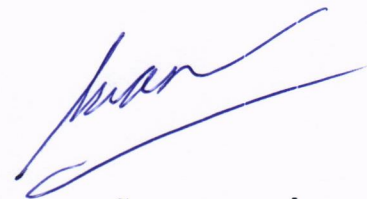
5.4. Cục Phát hành và Kho quỹ sẽ có thông báo công khai kết quả lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trên Website Ngân hàng Nhà nước và Cổng đấu giá tài sản quốc gia.

Cục Phát hành và Kho quỹ thông báo để các Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản quan tâm đăng ký./.

Nơi nhận:

- Website NHNN (đăng thông báo);
- Cổng đấu giá tài sản QG (đăng thông báo);
- Lưu: VT, HĐTL.

CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Anh Tuấn

DANH MỤC TÀI SẢN ĐẦU GIÁ CỦA CỤC PHÁT HÀNH VÀ KHO QUỸ

(Kèm theo Thông báo số 32/TB-PHKQ ngày 09/7/2025)

Stt	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Năm sản xuất, năm đưa vào sử dụng	Ghi chú	Tình trạng tài sản
I	TÀI SẢN CỐ ĐỊNH					
1	Ô tô 5 tấn IVECO 80B5850	xe	01	2008 - 2009		Tài sản hết khấu hao, không còn sử dụng và hết thời gian sử dụng, tỷ lệ chất lượng còn lại từ 33%-35%
2	Ô tô 5 tấn IVECO 80B5826	xe	01	2008 - 2009		
3	Ô tô 5 tấn IVECO 80B5809	xe	01	2008 - 2009		
4	Xe nâng hàng chạy điện 7FB10	chiếc	01	2013		Tài sản hết khấu hao, không còn sử dụng và hết thời gian sử dụng
5	Xe nâng hàng chạy điện 7FB10	chiếc	01	2013		
6	Xe nâng hàng chạy điện 7FB10	chiếc	01	2013		
7	Bộ máy chủ dự phòng Dell PowerEdge R730 + Màn hình Dell E2016HV	Bộ	01	2017		Tài sản hết khấu hao, không còn sử dụng
8	Hệ thống camera quan sát tiêu hủy và kho tiền Ao Phèn	Hệ thống	01	2014	- 04 Đầu ghi hình camera IP 16 kênh; có phần mềm quản lý camera; - 02 Đầu ghi hình camera IP 4 kênh; có phần mềm quản lý camera; - 01 Đầu ghi hình camera mạng 32 kênh (đầu ghi chuyên dụng, sử dụng hệ điều hành Linux, không dùng CPU máy tính); - 01 bộ mở rộng dung lượng (Gồm Máy chủ: Dell PowerEdge R730 và màn hình; 02 Bộ lưu	Tài sản hết khấu hao, không còn sử dụng, đã tháo rời các bộ phận

					trữ mở rộng SuperMicro SSG-6048R-E1CR24L); - 73 Camera IP; - 07 Màn hình quan sát của hệ thống camera (06 màn hình 40 inch; 01 màn hình 50 inch); - 02 Máy tính đồng bộ cho hệ thống camera quan sát gồm: 02 cây máy tính và 02 màn hình (Máy tính Dell và màn hình); - 05 Bộ chuyển mạch của hệ thống camera quan sát; - 03 Bộ lưu điện (UPS); - 01 Lô Hệ thống dây tín hiệu từ camera về đầu ghi hình; - 01 Lô Hệ thống chống sét cho camera; - 01 Tủ sắt đựng thiết bị (gồm: 07 modul)	
II	CÔNG CỤ LAO ĐỘNG					
1	Máy hút bụi Hitachi	chiếc	01	2019		Cũ, hỏng, không sử dụng được
2	Máy hút bụi Hitachi	chiếc	01	2022		
3	Máy hủy tài liệu CS-883	chiếc	01	2011		
4	ĐTDD Oppo Neo5	chiếc	01	2015		
5	Quạt cây CN	chiếc	02	2017		
6	Ghế xoay văn phòng	chiếc	02	2014		
7	Ghế đệm xoay	chiếc	04	2017		
8	Ghế chân xoay	chiếc	01	2019		
9	Ghế đệm quay	chiếc	01	2012		
10	Ghế đệm xoay	chiếc	01	2016		
11	Ghế đệm quay	chiếc	01	2013		
12	Ghế đệm xoay	chiếc	02	2018		
13	Ghế đệm xoay	chiếc	01	2020		

III	VẬT TƯ, VẬT LIỆU					
1	Camera	cái	02			Cũ, hỏng, không sử dụng được
2	Màn hình ti vi LG 55 inch	cái	02			
3	Bình chữa cháy MFZ4	cái	06			
4	Màn hình máy tính Dell	cái	01			
5	Bình chữa cháy MFZL8	cái	12			
6	Bình chữa cháy MT3	cái	02			
7	Ắc quy 12V-65Ah	cái	01			
8	Ắc quy 12V-18Ah	cái	02			
9	Đèn Exit	cái	03			
10	Đèn sự cố	cái	01			
11	Ắc quy 12V-12Ah	cái	04			
12	Cửa khung nhôm kích thước 50x140cm (cánh cửa và khung cửa)	cái	08			
13	Sắt	kg	150			
14	Máy điều hòa Panasonic công suất 9.000 BTU	bộ	01			
15	Máy điều hòa Sumikura công suất 24.000 BTU	bộ	01			
16	Máy điều hòa Sumikura công suất 18.000 BTU	bộ	01			